

Số: /KH-THPTTĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Văn bản 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo quyết định số 2080/QĐ-TTG ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 – 2025 (Ban hành kèm theo Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố);

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo

dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời” tại Thành Phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 2174/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 09 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 2172/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 09 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn chuyên môn giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 2487/SGDĐT-GDPT ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1619/SGDĐT-KHTC ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Về hướng dẫn lựa chọn nội dung trong chương trình của nhà trường từ năm học 2025-2026 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh,

Căn cứ văn bản 2310/SGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 8 năm 2021 của Sở GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến.

Căn cứ văn bản số 4281/SGDĐT-GDTrH ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai hoạt động giáo dục STEM trong các trường trung học từ năm 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, quyết định về việc ban hành kế hoạch triển khai tăng

cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Thanh Đa giai đoạn 2021-2026;

Căn cứ tình hình thực tiễn tại đơn vị.

Trường THPT Thanh Đa xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

II. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

Năm học 2025 - 2026 là năm học đầu tiên ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh vận hành trong bối cảnh thành phố được tổ chức lại theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp sau khi hợp nhất với tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; đồng thời cũng là năm học đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ I sau hợp nhất. Đây cũng là năm học toàn ngành thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới”. Trên cơ sở đó, ngành Giáo dục Thành phố tiếp tục quán triệt và triển khai Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đồng thời, đây cũng là năm học đầu tiên triển khai Nghị quyết của Quốc hội về chính sách miễn học phí đối với giáo dục phổ thông và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 - 5 tuổi, tạo tiền đề quan trọng cho việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Xuất phát từ bối cảnh nêu trên, ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh xác định chủ đề năm học 2025 - 2026 là: **“Kỷ cương - Sáng tạo - Chuyển đổi số - Hội nhập và Phát triển bền vững”**. Chủ đề này thể hiện quyết tâm tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý; phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo trong dạy và học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý giáo dục; thúc đẩy hội nhập quốc tế; qua đó nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục phổ thông, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong giai đoạn mới.

1.1. Thời cơ

- Các văn bản, nghị quyết, chiến lược phát triển giáo dục của Đảng và Nhà nước; các văn bản, hướng dẫn, chỉ đạo về giáo dục đào tạo của Bộ Giáo dục và trực tiếp là Sở Giáo dục và đào tạo TP HCM là nền tảng quan trọng để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, đảm bảo tính định hướng và phù hợp với mục tiêu chung của ngành. Điều này tạo điều kiện thuận lợi về chính sách, hành lang pháp lý và là động lực để nhà trường xem xét, đổi mới, và cập nhật nội dung chương trình giảng dạy, đảm bảo tính thời sự và thiết thực.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm hướng dẫn, chỉ đạo trong chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo; sự đầu tư của các cấp về xây dựng, trang bị cơ sở vật

chất, thiết bị dạy học để phục vụ cho việc đổi mới hoạt động dạy và học của nhà trường; sự hỗ trợ của chính quyền địa phương.

- Sự phát triển của công nghệ thông tin, internet và các nền tảng học tập trực tuyến với những công cụ hỗ trợ đắc lực cho công tác giảng dạy, học tập và quản lý giáo dục mang đến cơ hội để nâng cao chất lượng dạy học, tăng cường tính tương tác, cá nhân hóa lộ trình học tập và mở rộng không gian học tập cho học sinh và quản lý giáo dục hiệu quả hơn.

- Nhu cầu hội nhập và giao lưu giáo dục quốc tế ngày càng tăng. Nhà trường có cơ hội hợp tác với các tổ chức giáo dục nước ngoài, trường học quốc tế, tiếp cận các chương trình đào tạo tiên tiến, và trao đổi giáo viên, học sinh.

- Những biến đổi trong văn hóa, lối sống, và giá trị xã hội cũng tác động đến việc xây dựng kế hoạch giáo dục, đặc biệt là trong việc giáo dục đạo đức, kỹ năng mềm cho học sinh.

- Phụ huynh và cộng đồng ngày càng quan tâm hơn đến chất lượng giáo dục và sẵn sàng đầu tư cho con em mình. Đây là nguồn lực lớn để nhà trường huy động và tạo ra các chương trình học chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng; Thực hiện xã hội hóa trong giáo dục để thực hiện giáo dục toàn diện.

1.2. Thách thức

- Yêu cầu đổi mới giáo dục theo tinh thần Nghị quyết 29/NQ-TW và Nghị quyết số 71-NQ/TW đòi hỏi mỗi cá nhân trong nhà trường nêu cao tinh thần, trách nhiệm, ý thức tự học, tự rèn luyện và không ngừng đổi mới về tư duy, nhận thức về lý luận giáo dục để đáp ứng yêu cầu phát triển chung của xã hội.

- Chương trình sách giáo khoa mới đòi hỏi cơ sở vật chất, trang thiết bị và điều kiện hỗ trợ rất cao trong khi nguồn lực và tài trợ cho CSVC chưa theo kịp.

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh cũng như của xã hội.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ và giáo viên cần được nâng lên, bồi dưỡng liên tục để đáp ứng yêu cầu của chương trình mới và sử dụng hiệu quả các ứng dụng, công nghệ dạy học hiện đại. Tuy nhiên, việc tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu và đồng bộ trên diện rộng vẫn là một thách thức.

- Tác động của hội nhập quốc tế trong việc giữ gìn truyền thống và bản sắc văn hóa dân tộc. Thời đại công nghệ 4.0 và mặt trái của cơ chế thị trường tác động không nhỏ đến xã hội và nhà trường; sự hội nhập kinh tế quốc tế và giao lưu giữa các luồng văn hóa tác động đến một bộ phận học sinh về đạo đức, lối sống, quan hệ ứng xử, đối nhân xử thế và trách nhiệm công dân với bản thân, gia đình và quê hương đất nước.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Được lãnh đạo, các phòng ban Sở Giáo dục và chính quyền địa phương quan tâm tạo điều kiện; sự ủng hộ nhiệt tình của các ban ngành đoàn thể và sự hỗ trợ của các đơn vị đối tác.

- Nội bộ đoàn kết, quyết tâm trong xây dựng và phát triển nhà trường; phát huy tốt tinh thần dân chủ trong đơn vị; thống nhất quan điểm chủ trương từ Chi bộ đến chính quyền, Công đoàn, Đoàn Thanh niên và các tổ chuyên môn; từ tổ chuyên môn đến từng cá nhân.

- Cơ sở vật chất tiếp tục được đầu tư, nâng cấp đảm bảo phục vụ cho hoạt động dạy học, đặc biệt là chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho đổi mới giáo dục và giáo dục toàn diện học sinh trong giai đoạn hiện nay. Trường có đủ phòng học bộ môn, phòng thực hành, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày. Nhà trường quan tâm xây dựng, sửa chữa cảnh quan trong khuôn viên trường tạo môi trường xanh, thân thiện, vui chơi cho học sinh; tất cả các phòng học đều được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, máy chiếu, máy lạnh.

- Trong những năm gần đây chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn đã có sự chuyển biến đáng kể. Trường có đội ngũ giáo viên có kinh nghiệm, tay nghề vững vàng, nhiệt tình, tâm huyết, yêu nghề có tinh thần trách nhiệm. Tất cả giáo viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn. Trường có giáo viên hạng II, đạt các danh hiệu chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố, giáo viên đạt giải thiết kế bài giảng STEM cấp TP. Số học sinh đạt giải các cuộc thi cấp thành phố tăng mỗi năm như học sinh giỏi (Olympic), thể dục thể thao, NCKH,...

- Ban đại diện Cha mẹ học sinh trường luôn quan tâm, luôn có những đóng góp tích cực và hỗ trợ các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường trong những điều kiện, hoàn cảnh phù hợp giúp giáo dục học sinh hiệu quả. Các năm học qua, phụ huynh học sinh đã tài trợ trang bị đầy đủ máy chiếu cố định cho tất cả các phòng học, mái che sân trường, màn hình LED sân trường phục vụ cho tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp của học sinh.

- Hầu hết học sinh đều chăm, ngoan, thực hiện tốt nội quy học sinh, luôn nỗ lực học tập, rèn luyện, có tinh thần đam mê khoa học và có khả năng tự học, tự nghiên cứu, có tinh thần tích cực trong hoạt động phong trào, công tác xã hội, thiện nguyện.

2.2. Điểm yếu

- Một số ít giáo viên chưa đáp ứng các yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT và chuyên đổi; một số nhân viên chưa chủ động, sáng tạo trong tham mưu, thực hiện nhiệm vụ nhất là phục vụ cho công tác chuyển đổi số trong nhà trường.

- Điểm tuyển sinh đầu vào lớp 10 chưa cao; số học sinh đầu vào các trường Đại học công lập và chất lượng cao chưa nhiều.

- Cơ sở vật chất của trường có dấu hiệu hư hỏng cần sửa chữa, tu bổ và xây mới. Diện tích nhà trường chưa đạt quy định; sĩ số học sinh/lớp còn cao; khu vực ăn ở bán trú còn tận dụng các phòng học, chưa có khu vực riêng.

- + Phòng làm việc riêng của tổ chuyên môn chưa có; một số thiết bị dạy học hư hỏng, kém chất lượng; phòng học thiếu, không đủ cho từng lớp riêng biệt, phải chia ca học, không đảm bảo cho mỗi lớp một phòng (43 lớp/40 phòng).

+ Phòng học STEM được quan tâm, định hướng triển khai xây dựng nhưng chưa đáp ứng được nhiều việc đổi mới dạy học theo định hướng STEM, dạy học STEM, trải nghiệm chưa được phát huy.

- Nhân sự bị thừa-thiếu cục bộ, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học chỉ đáp ứng tối thiểu yêu cầu của chương trình.

- Một số học sinh chưa thực sự chăm học, sức học yếu, có thái độ học tập và rèn luyện chưa tốt. Một số học sinh có biểu hiện không tốt về sức khỏe tinh thần, tâm lý,...cần sự động viên và hỗ trợ nhiều từ phía thầy cô, gia đình và bạn bè.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT) trong năm học 2025 - 2026 bảo đảm tính khoa học, sư phạm, khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của Chương trình; thực hiện có hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày tại các cơ sở giáo dục phổ thông có đủ điều kiện theo quy định. Tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Triển khai thực hiện Khung Năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

+ Triển khai thực hiện hiệu quả thiết thực, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; hoàn thiện cơ sở dữ liệu Ngành, đảm bảo đồng bộ, liên thông về dữ liệu; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số; xây dựng Thư viện số; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học và kiểm tra, đánh giá;

+ Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Xây dựng Lớp học số; kho học liệu số, bài giảng số các môn học và hoạt động giáo dục.

-Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng và công khai chất lượng giáo dục, đẩy mạnh thực hiện mô hình “Trường học xanh, lớp học mở”. Xây dựng, phát triển mô hình “Trường học hạnh phúc”. Thực hiện tốt và hiệu quả công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng nhà trường và đăng kí đánh giá ngoài theo chu kỳ (phần đầu đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1).

-Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, an toàn, thân thiện, tạo điều kiện tốt nhất để học sinh được phát triển những phẩm chất và năng lực theo 4 trụ cột của UNESCO: "Học để biết, học để làm, học để chung sống, học để khẳng định mình".

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, thực hiện dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục; tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học, giám sát theo thẩm quyền; thực hiện tốt các cuộc vận động, các

phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định;

- Làm tốt công tác phối hợp, tư vấn hướng nghiệp, phân luồng, phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục bình đẳng giới, giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Tham mưu cấp ủy chỉ bộ đưa giáo dục của nhà trường vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội chỉ bộ, Nghị quyết đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của trường.

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2025 – 2026

3.1.1. Quy mô lớp, học sinh (tính đến 12/8/2025)

Khối	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh/lớp
10	463	10	46.3
11	755	18	41.94
12	596	15	39.73
Tổng cộng	1814	43	42.19

(Phụ lục 1. Quy mô lớp, học sinh)

3.1.2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên toàn trường

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên: 86

Trong đó: + Cán bộ quản lý: 03 (Trình độ Thạc sĩ: 03)

+ Giáo viên kiêm trợ lý thanh niên: 01

+ Giáo viên trực tiếp đứng lớp: 83

- Trình độ giáo viên: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn. Trong đó số CBQL, giáo viên đạt trên chuẩn là: 25 (29.1%)

- Nhân viên hành chính: 06 (trong đó có 01 hợp đồng – Trung cấp, Trình độ ĐH: 05)

- Nhân viên bảo vệ, lao công tạp vụ: 07; Nhân viên giám thị, y tế: 05

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: $86/43 = 2.0$ (kể cả CBQL)

TS GV	Số Giáo viên theo môn														
	Toán	Lý	Hóa	Văn	Sinh	Sử	Địa	Anh	GDKTPL	GDTC	QPAN	CN	TIN	A.N	
86	14	9	7	11	4	6	4	10	3	6	4	2	5	1	

(Phụ lục 2. Tình hình nhân sự, đội ngũ)

3.1.3. Về tình hình Cơ sở vật chất, phòng học:

- Diện tích khuôn viên trường khoảng 8000m². Diện tích bình quân: 4.41 m² /HS.

Diện tích trường	Số phòng học	Số phòng thí nghiệm	Phòng LAB	Số phòng vi tính	Số phòng khác	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
≈ 8000m²	40	3	2	2	25	200m²	1200 m²

- Tổng số phòng học: 40 (Trong đó phòng học kiên cố: 40)

+ Có 40/40 phòng học được trang bị máy chiếu cố định (do PHHS tài trợ và của trường), máy lạnh.

+ Có 02 máy chiếu di động (đang hoạt động tốt) 02 máy tính laptop.

- Các phòng chức năng phục vụ giảng dạy khác:

+ Phòng Tập đa năng: 01(sức chứa khoảng 300 chỗ ngồi)

+ Phòng thiết bị thực hành (thí nghiệm): 03 (Lý-Hóa-Sinh)

+ Phòng dạy Tin học: 03 (có máy chiếu, số máy tính hoạt động 45/phòng)

+ Phòng LAB + Phòng học âm nhạc: 01 (sử dụng cùng làm phòng dạy âm nhạc và được trang bị thiết bị dạy học như phòng học đa năng; 23 cây đàn YAMAHA PRS E453).

- 100% phòng học và phòng sử dụng giảng dạy đều được trang bị hệ thống âm thanh.

- Cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị được bố trí phù hợp, đảm bảo đủ ánh sáng và thoáng mát, máy lạnh cho học sinh học tập.

Nhà trường có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy 2 buổi/ngày.

(Phụ lục 3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học)

3.2. Định hướng chương trình dạy học

Chương trình dạy học được xây dựng linh hoạt, kế thừa, đồng thời phát huy tính mở, gắn với đặc thù của nhà trường và yêu cầu thực tiễn của địa phương. Việc tổ chức dạy học chú trọng đổi mới phương pháp, đa dạng hóa hình thức tổ chức, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đồng thời phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của học sinh. Định hướng này nhằm tạo điều kiện để học sinh phát triển toàn diện, có khả năng thích ứng với yêu cầu hội nhập quốc tế, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông trong giai đoạn mới.

Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm về thời lượng dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện; nâng cao chất lượng giờ học.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định, không gây quá tải, phù hợp tâm sinh lý và sức khỏe học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; bảo đảm quyền lợi, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường;

Xây dựng kế hoạch và sử dụng hiệu quả ngân sách để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, bảo đảm phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ, kỹ

năng sống, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI). Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong đó lưu ý một số nội dung sau:

* Thực hiện khung chương trình môn học

- Học kỳ 1: từ 08/9/2025 đến 17/01/2026 (18 tuần thực học và một tuần dự trữ)

+ Dự kiến kiểm tra giữa kỳ 1 vào tuần thứ 9/HK1

+ Dự kiến kiểm tra cuối kỳ 1 vào tuần thứ 15,16/HK1

- Học kỳ 2: từ 19/01/2026 đến 23/5/2026 (17 tuần thực học).

+ Dự kiến kiểm tra giữa kỳ 2 vào tuần thứ 8/HK2

+ Dự kiến kiểm tra cuối kỳ 2 vào tuần thứ 13,14/HK2

(dự kiến Kiểm tra cuối kỳ nếu có thay đổi theo thực tiễn nhà trường và sẽ thông tin trong kế hoạch kiểm tra từng đợt)

- Từ 25/5-30/5/2026: Hoàn thành kế hoạch năm học, bế giảng.

* **8 môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm:** Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và An ninh, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp, Nội dung giáo dục của địa phương.

* **04 môn học lựa chọn và 03 chuyên đề học tập thuộc các lớp như sau:**

LỚP 10 (10 LỚP):

Nhóm môn	Các môn lựa chọn	Chuyên đề học tập	Số lớp	Ký hiệu lớp
25T1	Lý - Hóa - Tin học - Sinh	Toán + Lý + Hóa	2	10C01, 10C02
25T2	Lý - Hóa - Tin học – Giáo dục kinh tế và pháp luật	Toán + Lý + Tin	3	10C03, 10C04, 10C05
25T3	Lý - Hóa - Tin học - Địa	Toán +Lý + Hóa		
03 lớp 25T2,25T3 và 02 lớp 25X1, 25X3 có các lớp chạy tương ứng với môn lựa chọn lệch và chuyên đề học tập lệch giữ các nhóm môn tương ứng				
25X2	Địa - Lý - Tin học - Công nghệ (công nghiệp)	Văn + Sử + Địa	2	10C06, 10C07
25X1	Sinh - Địa - Công nghệ (nông nghiệp) - Hóa	Văn + Sử + Địa	2	10C08, 10C09
25X3	Sinh - Địa -Công nghệ (nông nghiệp) - Giáo dục kinh tế và pháp luật	Văn + Sinh + Địa		
25X4	Sinh - Địa - Giáo dục kinh tế và pháp luật - Âm nhạc	Văn +Sinh +Địa	1	10C10

LỚP 11 (18 LỚP):

Nhóm môn	Các môn lựa chọn	Chuyên đề học tập	Số lớp	Ký hiệu lớp
24T1	Lý-Hóa-Tin học-Sinh	Toán – Lý- Hóa	4	11B01->11B04
24T2	Lý-Hóa-Tin học-GD KT&PL	Toán – Lý- Tin	4	11B05->11B08
24T3	Lý-Hóa-Tin học-Địa	Toán – Lý- Hóa	2	11B09, 11B10
24T4	Lý-Hóa -Tin học-Công nghệ (công nghiệp)	Toán – Lý- Hóa	2	11B11, 11B12
24X1	Địa-Sinh-Công nghệ (nông nghiệp)-Hóa	Văn – Sử- Địa	1	11B13
24X2	Địa-Lý-Tin học-Công nghệ (công nghiệp)	Văn – Sử- Địa	3	11B14->11B16
24X3	Địa -GD KT&PL-Sinh-Công nghệ (nông nghiệp)	Văn– Sinh – Địa	2	11B17,11B18

LỚP 12 (15 LỚP):

Nhóm môn	Các môn lựa chọn	Chuyên đề học tập	Số lớp	Ký hiệu lớp
N1	Lý-Hóa-Sinh-Tin học	Toán – Lý- Hóa	4	12A01->12A04
N2	Lý-Hóa-Tin học-GD KT&PL	Toán – Lý- Tin	4	12A05->12A08
N3	Lý-Hóa-GD KT&PL-Công nghệ (nông nghiệp)	Toán – Lý- Hóa	1	12A09
N4	Địa-Lý-Tin học-Công nghệ (công nghiệp)	Văn – Sử - Địa	4	12A10->12A13
N5	Địa-GD KT&PL-Hóa -Tin học	Văn – Hóa- Địa	1	12A14
N6	Địa-GD KT&PL-Sinh-Công nghệ (nông nghiệp)	Toán – Sinh – Địa	1	12A15

Số tiết dạy trong năm đối với các môn học và các hoạt động giáo dục chính khóa (đính kèm Quyết định số 175/QĐ-THPTĐ, ngày 21/8/2025 Quyết định về phân phối tiết dạy tiết dạy năm học 2025-2026):

STT	MÔN	LỚP 10, 11, 12								
		Số tiết chuẩn/tuần (các môn bắt buộc)			Số tiết lựa chọn/tuần (4 môn lựa chọn/lớp)			Số tiết chuyên đề/tuần (nếu môn có CĐ)		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	TOÁN	3	3	105				1	1	35
2	VĂN	3	3	105				1	1	35
3	ANH	3	3	105						35

STT	MÔN	LỚP 10, 11, 12								
		Số tiết chuẩn/tuần (các môn bắt buộc)			Số tiết lựa chọn/tuần (4 môn lựa chọn/lớp)			Số tiết chuyên đề/tuần (nếu môn có CĐ)		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
4	SỬ 10	1	2	52				1	1	35
	SỬ 11	1	2	52				1	1	35
	SỬ 12	2	1	52*				1	1	35
5	QPAN	1	1	35						
6	GDTC	2	2	70						
7	Nội dung GDĐP	1	1	35						
8	Hoạt động TN,HN	3	3	105						
9	LÝ				2	2	70	1	1	35
10	HÓA				2	2	70	1	1	35
11	SINH				2	2	70	1	1	35
12	ĐỊA				2	2	70	1	1	35
13	GDKT&PL				2	2	70	1	1	35
14	TIN HỌC				2	2	70	1	1	35
15	CÔNG NGHỆ- CN				2	2	70			
16	CÔNG NGHỆ- NN				2	2	70			
17	ÂM NHẠC				2	2	70			
TỔNG CỘNG		17 tiết /tuần	18 tiết /tuần	577 (năm)	8 tiết /tuần	8 tiết /tuần	280 (năm)	3 tiết /tuần	3 tiết /tuần	105 (năm)

III. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông 2018, các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh:

- Giao quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn và duyệt kế hoạch cá nhân của giáo viên.

+ Các Tổ chuyên môn chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng Kế hoạch dạy học môn học cho các khối lớp: thống nhất sắp xếp, điều chỉnh thứ tự các bài dạy hoặc chủ đề học tập cho phù hợp; tùy vào năng lực, mức tiếp thu của từng đối tượng học sinh. đảm bảo thực hiện khung chương trình; phân phối chương trình cụ thể.

+ Các Tổ chuyên môn thực hiện đưa các nội dung dạy học lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và đạo đức liêm chính; tăng cường tích hợp giáo dục STEM/STEAM vào các môn học và hoạt động giáo dục, hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong nhà trường; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kĩ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép khác; hướng dẫn học sinh học tập nội dung giáo dục kiến thức pháp luật về An toàn giao thông đường bộ trên trang bình dân học vụ số.

Nhà trường thống nhất hệ thống dạy học trực tuyến là K12online (hoặc nếu có thay đổi sẽ thông tin kịp thời đến toàn thể nhà trường) để hỗ trợ tổ chức dạy học, hoàn thành chương trình (trong những trường hợp bất khả kháng theo thông báo của nhà trường và tình hình thực tiễn). Tổ chuyên môn thống nhất việc sử dụng hệ thống dạy học trực tuyến K12online để hỗ trợ tổ chức dạy học, hoàn thành chương trình; thống nhất những nội dung, sử dụng bài giảng điện tử, học liệu số,...do tổ đã xây dựng, được phê duyệt cấp tổ, cấp trường để triển khai thực hiện cho các khối lớp.

Tiết học ngoài không gian lớp học, ngoài nhà trường: theo kế hoạch của tổ chuyên môn hoặc của cá nhân giáo viên (phải có kế hoạch từ đầu năm được duyệt của Hiệu trưởng và có thông báo cho nhà trường trước khi thực hiện thực tế về thời gian, phương thức tổ chức,...). Tiết học này phải có kế hoạch bài dạy, có đầy đủ các thông tin về thời gian, địa điểm, cách thức tổ chức, kinh phí phát sinh (nếu có) và phải được phê duyệt từ đầu năm.

Các môn học được phân theo tiết trong thời khóa biểu do giáo viên được phân công thực hiện đảm bảo số tiết quy định của chương trình.

Trường tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm tạo môi trường học tập tích cực, toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ.

Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch, thực hiện đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội để nâng cao hiệu quả giáo dục, đáp ứng mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

Thực hiện theo công văn số 5555/BGDĐT- GDTrH ngày 08/11/2014 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học qua mạng; công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 V/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất từ năm học 2017 – 2018.

Việc sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn phải thực chất: sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tập trung trao đổi, bàn bạc những việc phải làm để nâng cao hiệu quả giảng dạy, chất lượng bộ môn, chia sẻ kinh nghiệm, đổi mới phương pháp cụ thể trong từng bài học, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên cho thành viên trong tổ. Thống nhất trọng tâm bài học, từng chương, từng dạng bài tập, trọng tâm từng khối lớp,... Thực hiện thảo luận việc xây dựng đề cương chung, ngân hàng câu hỏi chung, xây dựng ma trận mô tả năng lực học sinh, dạy học STEM, xây dựng học liệu số, dạy học trực tuyến,... phù hợp với trình độ học sinh của nhà trường.

Thực hiện công tác kiểm tra hoạt động sư phạm: việc thực hiện chương trình, thực hiện các kế hoạch hoạt động của Tổ chuyên môn, các kế hoạch của nhà trường, thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách,....

(Đính kèm Quy chế chuyên môn hiện hành)

b. Đổi mới công tác quản lý dạy học

Nhà trường triển khai và hướng dẫn các tổ chuyên môn lập Kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn từ đầu năm học, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình bộ môn, các kế hoạch chuyên môn của tổ phải được Ban giám hiệu phê duyệt. Thống nhất trong hội đồng trường những quy định về công tác quản lý, chế độ, quy định chuyên môn, thực hiện kiểm tra, đánh giá trong năm học. Phổ biến các văn bản chuyên môn, các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Sở Giáo dục về chuyên môn.

Phát huy tính tích cực, chủ động của tổ trưởng chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng, thực hiện các kế hoạch của Tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của nhà trường nhưng phải đảm bảo chương trình, thời lượng, yêu cầu cần đạt bộ môn theo quy định của chương trình. Các Kế hoạch và kế hoạch điều chỉnh đều phải được phê duyệt trước khi thực hiện.

Xây dựng, rà soát, bổ sung, điều chỉnh Quy chế chuyên môn, lấy ý kiến các Tổ chuyên môn và thống nhất thực hiện trong toàn trường. Thường xuyên theo dõi, nhắc nhở các Tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức thực hiện các chủ đề dạy học, tăng cường chuyển đổi số, sử dụng học liệu số đã xây dựng, thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục STEM, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học,..., thực hiện đúng quy chế chuyên môn trong dạy học.

Xây dựng các Quy chế dạy học trực tuyến, Quy chế kiểm tra đánh giá, Quy chế sử dụng và quản lý sổ điểm điện tử, Kế hoạch sử dụng Sổ điểm điện tử hàng năm, Kế hoạch kiểm tra nội bộ về chuyên môn, ...các hoạt động trong nhà trường.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong triển khai công tác, quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường bằng những phần mềm nội bộ chính thống, theo yêu cầu và các hướng dẫn khác của Sở giáo dục quy định.

Ban lãnh đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, sổ sách, điểm số và hoạt động dạy học, bảo đảm tính công khai, minh bạch và kịp thời. Công tác dự giờ, kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn được thực hiện thường xuyên, khách quan, chú trọng tính thực chất, từ đó kịp thời điều chỉnh, bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên.

Nhà trường đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy vai trò trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và từng cán bộ, giáo viên trong việc quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Việc quản lý dạy học gắn liền với nâng cao chất lượng, đổi mới phương pháp, ứng dụng khoa học công nghệ, nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Thực hiện kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo đúng quy định của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông từ năm học 2022-2023; Công văn 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 V/v thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT áp dụng từ HK2 năm 2024-2025.

- Nguyên tắc: Đánh giá phải nghiêm túc, khách quan và đúng thực chất. Đánh giá năng lực học sinh theo quá trình và theo kết quả. Lưu ý thực hiện quy chế KTĐG đối với HS khuyết tật học hòa nhập theo quy định.

- Chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, bám sát yêu cầu cần đạt của CTGDPT. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh.

+Đa dạng hóa các nội dung và hình thức kiểm tra, đánh giá. Coi trọng việc phân tích kết quả kiểm tra, qua đó giúp giáo viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy, giúp học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập để phát huy điểm mạnh, khắc phục những tồn tại trong học tập. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

+Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, pháp luật về an toàn giao thông, quyền con người, giáo dục tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Xây dựng quy chế kiểm tra, đánh giá trong nhà trường: dự thảo quy chế kiểm tra, lấy ý kiến các Tổ chuyên môn, thống nhất và đưa vào thực hiện. Xây dựng kế hoạch kiểm tra chung (tùy tình hình thực tiễn), hình thức thực hiện, thời gian, việc chấm sửa bài, vào điểm,... Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia.

- Cách thực hiện:

+ Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra đánh giá đã được duyệt từ đầu năm.

+ Thực hiện nghiêm túc việc soạn đề kiểm tra theo ma trận, theo các mức độ (nhận biết, thông hiểu, vận dụng); đáp án phải chi tiết đến thang điểm nhỏ nhất đúng quy định.

+ Tăng dần tỉ lệ câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với việc giải quyết những vấn đề của thực tiễn cuộc sống.

+ Tăng cường kiểm tra, đánh giá qua các hình thức thuyết trình, thực hành thí nghiệm, dụng cụ thí nghiệm tự làm, sản phẩm ứng dụng kiến thức lý thuyết...

+ Mở rộng đánh giá qua các hoạt động trong và ngoài nhà trường khi thực hiện các khoá học trải nghiệm thực tiễn ngoài nhà trường, qua tổ chức dạy học theo phương pháp mới, dạy học theo dự án, nghiên cứu khoa học, bài vận dụng kiến thức liên môn trong giải quyết tình huống thực tiễn,... các hội thi chuyên môn cấp thành phố.

(đính kèm Quy chế kiểm tra đánh giá hiện hành)

d. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

- Tiếp tục thực hiện các phương pháp dạy học tích cực: lớp học đảo ngược, dạy học hợp tác, dạy học theo dự án, dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học, dạy học STEM,...

- Sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, trí tuệ nhân tạo, khung năng lực số của người học, người dạy, chuyển đổi số trong dạy học và giáo dục như: dạy học trực tuyến, tương tác trên hệ thống LMS, ... Tăng cường xây dựng học liệu số và sử dụng học liệu số trong giảng dạy. Thực hiện đúng các yêu cầu của học liệu số được TCM và Hiệu trưởng phê duyệt.

- Coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập và tự học ở nhà, ở ngoài nhà trường, trên hệ thống dạy học trực tuyến LMS của nhà trường (K12online).

- Tiếp tục thực hiện giáo dục STEM đối với các môn Toán-Lý-Hoá-Sinh-Tin học-Công nghệ; dạy học ứng dụng phương pháp giáo dục STEM trong các môn khác. Động viên tính chủ động, tích cực của giáo viên trong đổi mới PPDH, thực hiện dạy học STEM trong tiết dạy. Từng bước xây dựng lực lượng nòng cốt để xây dựng các chủ đề STEM, thi các cuộc thi về STEM.

- Thực hiện dạy học các chủ đề tích hợp, liên môn, đa môn,...Đảm bảo các nội dung lồng ghép, tích hợp theo hướng dẫn của các cấp trên và thực hiện nhiệm vụ trung học.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động như thí nghiệm - thực hành, trải nghiệm của học sinh.

- Chú trọng hướng dẫn học sinh tự học, làm việc nhóm, tự chủ động tìm kiếm kiến thức thay vì truyền thụ kiến thức một chiều cho học sinh; Tăng cường tổ chức các tiết học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường để gắn liền thực tiễn với lý thuyết đã học, trải nghiệm trong cuộc sống.

Chỉ tiêu cụ thể trong đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

- Đảm bảo 100% giáo viên áp dụng ít nhất một phương pháp dạy học tích cực trong quá trình giảng dạy, phù hợp với đặc thù bộ môn và đối tượng học sinh.

- Tối thiểu 50% số tiết dạy có ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng hiệu quả các phương tiện, thiết bị dạy học hiện đại.

- 100% giáo viên có hồ sơ giảng dạy, kế hoạch bài dạy thể hiện rõ sự vận dụng các phương pháp, hình thức dạy học tích cực, định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, **triển khai thực hiện khung năng lực số**, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,...)

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục toàn diện.

Tổ chức xây dựng và phát triển kho học liệu số của nhà trường, bao gồm giáo án điện tử, bài giảng số, ngân hàng câu hỏi, tư liệu học tập, video minh họa, học liệu mở... được cập nhật, chuẩn hóa và chia sẻ rộng rãi, bảo đảm phục vụ thiết thực cho hoạt động giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh.

Triển khai thực hiện khung năng lực số cho giáo viên và học sinh, chú trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng sử dụng học liệu số, kỹ năng dạy học trực tuyến và quản trị lớp học số cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; tăng cường giáo dục kỹ năng số, an toàn số, năng lực khai thác, phân tích và xử lý thông tin cho học sinh.

Thư viện trường: Đảm bảo đủ sách giáo khoa và sách tham khảo cho CBQL-GV và học sinh theo quy định; tăng cường công tác giới thiệu sách, tổ chức các hoạt động để tuyên truyền vận động học sinh đọc sách, thực hiện xây dựng văn hóa đọc; tổ chức các hoạt động chuyên đề, ngoại khóa; thực hiện từng bước chuyển đổi số, xây dựng thư viện thông minh. Đến cuối năm 2025 phải hoàn tất xây dựng thư viện số; Phát huy không gian VH HCM và hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu.

- Xây dựng phương án dạy học trực tiếp kết hợp với trực tuyến khi đảm bảo các yêu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị, đường truyền, sắp xếp thời khóa biểu môn học khoa học, linh hoạt, phù hợp đảm bảo công bằng và quyền lợi cho học sinh, đảm bảo 100% các học sinh của trường được học đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định, vừa được học trực tuyến, vừa được học trực tiếp, luân phiên, không cố định thường xuyên một hình thức. Khi tổ chức Lớp học số phải phân công giáo viên phụ

trách lớp học tại các điểm cầu để quản lý lớp học và hỗ trợ học sinh học tập; giáo viên tham gia giảng dạy Lớp học số và giáo viên được phân công phụ trách lớp học trực tuyến được tính vào số tiết giảng dạy, quy đổi theo quy định hoặc xã hội hóa.

(Đính kèm Kế hoạch triển khai khung năng lực số cho học sinh năm học 2025-2026)

- Công tác tổ chức dạy học trực tuyến:

+ Mục đích: hoàn thành chương trình, kế hoạch giáo dục nhà trường khi bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, trường hợp bất khả kháng học sinh không thể đến trường và thực hiện công tác chuyển đổi số, hướng dẫn học sinh tự học và học tập suốt đời.

+ Thực hiện đúng Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT; thực hiện Quyết định 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 quyết định về việc ban hành kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, đảm bảo kế hoạch thực hiện chương trình năm học 2025-2026. Nhà trường duy trì hình thức dạy học và tổ chức các hoạt động dạy học vừa trực tiếp, vừa trực tuyến trên hệ thống LMS (hệ thống K12online và các nền tảng mạng khác) phấn đấu hết 2025 đảm bảo 7-10% tỷ trọng các hoạt động của lớp là trực tuyến.

+ Việc tổ chức dạy học trực tuyến: Nhằm thực hiện hoàn thành Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục trong năm học. Những nội dung dạy học trực tuyến, tổ chức dạy học trực tuyến, kiểm tra, đánh giá đều phải được thống nhất trong tổ, có kế hoạch từ đầu năm và phải được Hiệu trưởng phê duyệt (hoặc ủy quyền); Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy kết hợp trực tuyến (những nội dung có thể thực hiện trên môi trường internet thông qua hệ thống LMS) và trực tiếp theo kế hoạch thời gian năm học của Thành phố Hồ Chí Minh, đảm bảo thời lượng, kiến thức bộ môn; Việc tổ chức dạy học trên hệ thống LMS (K12online) có thể được sử dụng để tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên (phải có kế hoạch cá nhân được duyệt từ đầu năm), tăng cường các bài giảng elearning, học liệu số, tương tác, giao nhiệm vụ và hoàn thành chương trình theo kế hoạch của tổ và thống nhất của nhà trường; Nền tảng công nghệ thông tin giảng dạy trực tuyến là hệ thống K12online (đáp ứng yêu cầu của Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT). Trường hợp sử dụng hệ thống dạy học LMS khác sẽ được nhà trường thông tin kịp thời; Tăng cường xây dựng và sử dụng học liệu số đã được Hiệu trưởng phê duyệt để tổ chức dạy học trực tuyến; rà soát lại học liệu số cấp trường, thực hiện mã hóa theo quy định của Quyết định số 791/QĐ-SGDĐT ngày 28/3/2025 của Sở Giáo dục và đào tạo Ban hành Quy chế định danh, quản lý, khai thác chia sẻ học liệu số trên Hệ thống quản lý Học liệu số dùng chung của ngành Giáo dục và Đào tạo TP HCM.

(đính kèm Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến hiện hành)

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

Nhà trường tổ chức, động viên và tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các kỳ thi, hội thi và các hoạt động chuyên môn do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, cũng như các cấp, các ngành phát động. Triển khai kịp thời các kế hoạch, thông tin các cuộc thi chuyên môn, chuyên đề của Sở Giáo dục, cụm và

triển khai đến các tổ chuyên môn để thông tin đến giáo viên, học sinh tham gia đầy đủ.

Tùy khả năng và năng lực của giáo viên để phân công tham gia các hội thi phù hợp. Tổ chuyên môn có trách nhiệm hỗ trợ, tạo điều kiện để giáo viên tham gia. Nhà trường tạo điều kiện về không gian, thời gian, kinh phí để thành viên của trường yên tâm và tham gia tốt nhất các cuộc thi; kịp thời khen thưởng, động viên tạo động lực cho người tham gia.

Đối với học sinh, nhà trường chú trọng bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội tuyển học sinh giỏi, học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, học sinh năng khiếu văn hóa - văn nghệ - thể dục thể thao, bảo đảm tham gia đầy đủ, đạt kết quả cao tại các kỳ thi, hội thi các cấp.

Đối với giáo viên, nhà trường khuyến khích tham gia các hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, hội giảng chuyên đề, viết sáng kiến, nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp và nhân rộng điển hình tiên tiến.

Nhà trường tích cực hưởng ứng và tổ chức các hoạt động chuyên môn khác như sinh hoạt chuyên đề, hội thảo khoa học, hội giảng cụm trường, qua đó tạo điều kiện giao lưu, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện.

Trong năm học 2025-2026, nhà trường tổ chức ngày hội STEM, hội thao Giáo dục Quốc phòng và An ninh cấp trường trong Học kỳ 1, cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp trường, ngày hội các Câu lạc bộ-đội nhóm trong nhà trường.

(đính kèm KH tổ chức ngày hội STEM, Hội thao QPAN cấp trường)

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

- Tổ chức tư vấn tuyển sinh lớp 10 cho học sinh các trường THCS trên địa bàn và các trường ở khu vực lân cận. Tăng cường các hình thức tuyên truyền, tư vấn để học sinh THCS biết về trường THPT Thanh Đa.

- Công tác tư vấn nghề nghiệp chú trọng đến từng đối tượng học sinh, gắn với năng lực, sở thích và điều kiện thực tiễn, giúp học sinh có định hướng đúng đắn trong việc lựa chọn ngành học, nghề nghiệp tương lai. Tư vấn cho học sinh định hướng nghề nghiệp, gắn với chọn môn học, phát triển kỹ năng.

- Phối hợp các trường cao đẳng, đại học tư vấn chuyên sâu về ngành nghề cho học sinh. Đa dạng hình thức tư vấn cho học sinh.

Thông qua các hoạt động của ngày hội STEM, hội thao Quốc phòng và An ninh, cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp trường, ngày hội các Câu lạc bộ-đội nhóm trong nhà trường để định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

Các Tổ bộ môn thực hiện các chủ đề ngoại khóa bộ môn, liên môn, các hoạt động chuyên đề, chủ đề để thực hiện hướng nghiệp cho học sinh.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội trong việc phân luồng sau trung học phổ thông, phấn đấu nâng cao tỷ lệ học sinh vào đại học, cao đẳng, đồng thời định hướng một bộ phận học sinh tham

gia các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, lao động có tay nghề, góp phần đáp ứng nhu cầu nhân lực của địa phương và xã hội.

1.6. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập

Nhà trường quan tâm triển khai các hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập, bảo đảm quyền được học tập bình đẳng của các em theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Công tác tiếp nhận, rà soát và lập hồ sơ theo dõi học sinh khuyết tật được thực hiện đầy đủ, kịp thời; kế hoạch giáo dục cá nhân được xây dựng phù hợp với từng trường hợp cụ thể, gắn với điều kiện thực tế của nhà trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên được bồi dưỡng, nâng cao năng lực về giáo dục hòa nhập, phương pháp hỗ trợ và tư vấn tâm lý, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật tham gia học tập và các hoạt động giáo dục.

Nhà trường chú trọng xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện, không kỳ thị, phân biệt đối xử; đồng thời huy động sự phối hợp của gia đình, cộng đồng và các tổ chức xã hội trong việc chăm lo, hỗ trợ vật chất và tinh thần cho học sinh khuyết tật.

Quy chế kiểm tra đánh giá học sinh quan tâm đến việc kiểm tra, đánh giá học sinh học hòa nhập.

1.7. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học

Thành lập Ban chỉ đạo, tổ chức quán triệt chủ trương và đề ra một số mục tiêu cơ bản cho công tác tổ chức hoạt động Ngoại khóa – Hướng nghiệp – Hoạt động trải nghiệm- hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường, hoạt động nghiên cứu khoa học trong năm học 2025 – 2026, phổ biến trong toàn thể CB – GV – NV và học sinh.

Nhà trường chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và phát triển hệ thống câu lạc bộ nhằm tạo môi trường học tập toàn diện, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo được thiết kế đa dạng, gắn với thực tiễn đời sống, định hướng nghề nghiệp và yêu cầu phát triển kỹ năng, khuyến khích học sinh tham gia các dự án nghiên cứu khoa học kỹ thuật, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết vấn đề thực tiễn.

Xây dựng và phát triển các câu lạc bộ học thuật, văn hóa, nghệ thuật, thể dục - thể thao, khởi nghiệp và kỹ năng mềm, nhằm tạo sân chơi lành mạnh, phát huy sở trường, năng khiếu và khơi dậy tinh thần sáng tạo của học sinh.

Các Tổ bộ môn, các bộ phận liên quan thực hiện công khai cụ thể các hoạt động giáo dục trước học sinh và phụ huynh; các hoạt động có thu phí, các hoạt động không thu phí, cách kiểm tra đánh giá... ngay từ đầu năm trước khi thực hiện.

Tổ chức cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp trường cho học sinh để lựa chọn cử dự thi cấp thành phố. Các tổ chuyên môn tăng cường tuyên truyền, triển khai đến giáo viên, học sinh và tập huấn, phân công giáo viên hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học, hỗ trợ học sinh về chuyên môn.

1.8. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

❖ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Đây là Hoạt động bắt buộc của chương trình như một môn học, có kiểm tra đánh giá đúng quy định theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và làm căn cứ xét kết quả lên lớp cuối năm học. Thực hiện dạy học theo bộ sách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp gồm 9 chủ đề, đảm bảo 105 tiết/năm học và theo Kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của nhà trường từng năm.

- Trường phân công Phó Hiệu trưởng - Cô Lê Thị Hà Giang phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo CT GDPT 2018 cả năm học; chỉ đạo tổ chức xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đảm bảo thời lượng 105 tiết/năm/ lớp đúng các quy định về chuyên môn, tổ chức. Các hình thức tổ chức:

+ Theo thời khóa biểu: phân công giáo viên thực hiện 70 tiết/năm (02 tiết/tuần/lớp).

+ Hoạt động sinh hoạt tập thể: Tổ chức định kỳ 5 chủ đề ($5 \times 5 = 25$ tiết) tại sân trường do Giáo viên phụ trách Hoạt động TN, HN được phân công theo kế hoạch.

+ Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ngoài nhà trường: 01 lần $\times 10 = 10$ tiết. Trải nghiệm thực tiễn tại các trường ĐH/CĐ, cơ sở sản xuất, kinh doanh,...

(đính kèm Kế hoạch thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp năm học 2025-2026)

❖ Đối với Nội dung Giáo dục của địa phương:

Đây là Nội dung dạy học bắt buộc theo quy định của chương trình GDPT 2018, có kiểm tra đánh giá đúng quy định theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và làm căn cứ xét kết quả lên lớp cuối năm học. Kế hoạch thực hiện chương trình Nội dung Giáo dục của địa phương được xây dựng và tổ chức thực hiện như sau:

- Tài liệu Giáo dục địa phương do Bộ giáo dục và Đào tạo phê duyệt cho Thành phố Hồ Chí Minh theo khối lớp.

- Nhà trường hướng dẫn nhóm trưởng phụ trách Nội dung giáo dục của địa phương tham mưu kế hoạch dạy học đảm bảo học sinh được học 35 tiết/năm.

- Tổ chức tiết dạy 01 tiết/tuần/lớp và phân công giáo viên phụ trách giảng dạy theo thời khóa biểu.

1.9. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

Thực hiện theo đúng các hướng dẫn và quy định khi thực hiện các buổi ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường. Phân định rõ hoạt động có thu phí và không thu phí cụ thể.

Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường phải lập kế hoạch từ đầu năm, có thể do tổ chuyên môn hoặc do giáo viên xây dựng và phải được phê duyệt. Hoạt động, tiết học phải đảm bảo cho mọi đối tượng học sinh đều tham gia được với các hình thức tổ chức linh hoạt, cụ thể, có kế hoạch bài dạy và đảm bảo an toàn cho học sinh khi tham gia.

1.10. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, Dự án

Nhà trường xây dựng và duy trì các CLB học thuật, văn hóa-văn nghệ, thể thao để học sinh tham gia theo sở thích, năng khiếu để phát triển toàn diện.

Các dự án học tập, dạy học theo dự án phải được đăng kí từ đầu năm, có kế hoạch chi tiết và trình tự thực hiện theo thời gian.

Việc phân công giáo viên hướng dẫn, phụ trách,...và lịch hoạt động phải đảm bảo khoa học, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

1.11. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

a) Công tác cơ sở vật chất nhà trường

- Có kế hoạch cho cả năm học về bảo dưỡng, tu bổ, sửa chữa để đảm bảo an toàn cho công tác dạy học.

- Xây dựng môi trường cảnh quan thoáng mát, sạch, xanh;

- Có kế hoạch mua sắm, trang bị đồ dùng, phương tiện dạy học đáp ứng chuyển đổi số, dạy học STEM, dạy học trực tuyến,...

- Xây dựng định mức, quy chế quản lý CSVC trong nhà trường để sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, đúng chức năng, nhiệm vụ, chống lãng phí.

Lập kế hoạch trang bị, mua sắm đủ thiết bị dạy học tối thiểu, sách giáo khoa, sách giáo viên và sách tham khảo để phục vụ tốt công tác dạy học; chuẩn bị sách giáo khoa cho học sinh nghèo mượn;...

b) Công tác an toàn, vệ sinh, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, thích ứng biến đổi khí hậu.

Tăng cường công tác vệ sinh môi trường, công tác an toàn thực phẩm, an toàn điện, chống trơn trượt.

Tập huấn, hướng dẫn công tác phòng cháy chữa cháy cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Xây dựng phương án chữa cháy và triển khai đến viên chức, người lao động. Tổ chức kiểm tra phòng cháy định kỳ theo quy định.

Chủ động phòng chống dịch bệnh nhất là các bệnh truyền nhiễm theo mùa, bệnh COVID-19,...

Có phương án phòng chống mưa bão, thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

1.12. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

Nhà trường tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm bảo đảm kỷ cương, nề nếp trong quản lý, giảng dạy và học tập, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ năm học.

Hoạt động kiểm tra nội bộ được triển khai theo kế hoạch cụ thể, khoa học, khách quan, đúng quy định, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như: việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, công tác chuyên môn của giáo viên, quản lý hồ sơ, sổ sách, nề nếp dạy - học, việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, công tác tài chính, hành chính và các hoạt động giáo dục khác.

Các tổ chuyên môn thực hiện kiểm tra nội bộ 100% giáo viên theo chủ đề, nội dung, chuyên đề,...Nhà trường thực hiện kiểm tra theo kế hoạch và có thể kiểm tra đột xuất, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và khắc phục những hạn chế, thiếu sót; đồng thời biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân có thành tích và sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ.

(Đính kèm KH kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026)

1.13. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

Thực hiện lập kế hoạch thu – chi để đảm bảo các hoạt động của Nhà Trường, trong đó có kế hoạch chi tiền công cho nhân viên hợp đồng; bổ sung, điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ;

Thực hiện công khai nội dung thu, mức thu, đối tượng thu đúng quy định.

Công khai việc sử dụng công sản, sửa chữa, mua sắm tài sản hàng năm theo quy định.

Lập kế hoạch trang bị, mua sắm đủ thiết bị dạy học tối thiểu, sách giáo khoa, sách giáo viên và sách tham khảo để phục vụ tốt công tác dạy học; chuẩn bị sách giáo khoa cho học sinh nghèo mượn;...

Rà soát lại chế độ làm việc của giáo viên để bổ sung, điều chỉnh chế độ liên quan theo quy định của Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của BGDDĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học có hiệu lực từ 22/4/2025.

Song song đó, nhà trường chú trọng công tác xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò phối hợp của cha mẹ học sinh, các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong việc hỗ trợ nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị, học bổng và các hoạt động giáo dục. Xây dựng kế hoạch thực hiện vận động tài trợ, xã hội hóa để tạo động lực, nguồn lực phát triển, hoạt động giáo dục tốt nhất đảm bảo Kế hoạch được Sở Giáo dục phê duyệt và thực hiện đúng quy định, hiệu quả nguồn tài trợ, xã hội hóa. Các nguồn kinh phí vận động xã hội hóa được quản lý, sử dụng đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, tự nguyện và hiệu quả, góp phần cải thiện điều kiện dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

1.14. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

Nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế công khai và phát huy dân chủ trong mọi hoạt động quản lý, giảng dạy và giáo dục theo đúng các quy định của pháp luật và hướng dẫn của ngành. Các nội dung liên quan đến kế hoạch giáo dục, tài chính, cơ sở vật chất, công tác cán bộ, chế độ chính sách và quyền lợi của giáo viên, học sinh được công khai đầy đủ, kịp thời, minh bạch bằng nhiều hình thức phù hợp như niêm yết, thông báo trực tiếp tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và thông qua hệ thống thông tin điện tử của nhà trường.

Nhà trường bảo đảm thực hiện quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, tạo điều kiện để các tập thể, cá nhân được tham gia đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch, giám sát hoạt động, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục.

Công tác công khai, dân chủ gắn liền với việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, góp phần xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, minh bạch, vững mạnh. Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên

quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của BGD quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện các công khai khác theo quy định của pháp luật.

1.15. Công tác cải cách hành chính - văn thư - lưu trữ

Chỉ đạo thực hiện tốt Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác Văn thư, lưu trữ và Thông tư 06/2025/TT-BNV ngày 15/5/2025 của Bộ nội vụ quy định chi tiết một số điều của luật lưu trữ có hiệu lực từ 01/7/2025.

Tăng cường công tác cải cách hành chính, số hóa để thuận tiện trong mọi giao dịch của người dân và thực hiện theo Kế hoạch của SGD.

Thực hiện tốt hệ thống văn phòng điện tử nội bộ và hệ thống văn phòng điện tử liên thông với Sở giáo dục theo quy định.

Thực hiện lưu trữ đầy đủ theo quy định, mỗi cá nhân, bộ phận được phân công phụ trách phải xây dựng danh mục lưu trữ và lưu trữ hàng năm, trước 31/7/2026 phải nộp văn, hồ sơ lưu trữ.

1.16. Công tác thiết bị- thực hành thí nghiệm

- Tham mưu cho lãnh đạo trang bị đủ đồ dùng dạy học, theo dõi việc dùng đồ dùng dạy học qua phần mềm.

- Tổ chức cho học sinh được sử dụng, nghiên cứu tại các phòng thí nghiệm.

- Sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý thiết bị dạy học trong nhà trường.

1.17. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học

Đối với học sinh:

+ Kết quả rèn luyện: Đạt trở lên 100% (sau rèn luyện lại trong hè)

+ Kết quả học tập: Đạt trở lên 99% (sau đánh giá lại trong hè)

+ Danh hiệu: Học sinh Xuất sắc từ 01% trở lên, học sinh Giỏi từ 14% trở lên.

+ Học sinh được lên lớp sau kiểm tra, đánh giá lại, rèn luyện lại trong hè: từ 99% trở lên

+ Học sinh giỏi, Olympic cấp thành phố từ 05 em trở lên (cả học sinh giỏi máy tính Casio cấp thành phố).

+ Học sinh đủ điều kiện được dự thi TN. THPT đạt 100%

+ Học sinh đậu TN. THPT bằng tỷ lệ của Thành phố trở lên.

+ Tỷ lệ đoàn viên học sinh/tổng số HS toàn trường: theo nghị quyết của chi bộ

Đối với giáo viên:

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: từ 20 cá nhân trở lên

+ Chiến sĩ thi đua cấp thành phố: từ 2 cá nhân

+ Cá nhân được tặng bằng khen các cấp từ cấp Sở Giáo dục, cấp Thành phố trở lên: từ 04 (trở lên).

+ Danh hiệu trường: Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên).

+ Danh hiệu chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên)

+ Danh hiệu Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên)

- + Danh hiệu đoàn thanh niên trường: Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên)
- + Danh hiệu chi đoàn giáo viên: Hoàn thành tốt nhiệm vụ (trở lên)

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

(Đính kèm Kế hoạch giáo dục 02 buổi/ngày)

Lãnh đạo nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên nắm bắt các yêu cầu của học sinh (thông qua kiểm tra đánh giá, khảo sát, trao đổi, phỏng vấn, ...) và các quy định để từ đó xác định nội dung dạy học, hoạt động giáo dục, thời lượng, hình thức phù hợp.

- củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập; ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt (không quá 2 tiết/môn/tuần; các lớp đầu cấp thực hiện từ học kì 2 của năm học; các khối lớp còn lại thực hiện từ đầu năm học).

- Bồi dưỡng học sinh giỏi theo môn học (không quá 2 tiết/môn/tuần; thực hiện từ đầu năm học cho đến khi học sinh tham gia kỳ thi).

- Ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông (không quá 6 tiết/tuần; thực hiện từ đầu năm học).

- Các hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm, STEM/STEAM, kỹ năng sống, năng lực số, AI, ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và tư vấn hướng nghiệp...

- Các hoạt động, nội dung học tập nhằm tổ chức thực hiện triển khai các đề án, kế hoạch của Thành phố và Ngành giáo dục.

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt (*Kế hoạch phụ đạo đính kèm*)

Tổ chức phụ đạo cho học sinh có kết quả học tập môn học ở mức chưa đạt.

- Thời gian: HK1: 04 tuần (đối với lớp 11, 12); HK2: 09 tuần

- Các môn Toán, Lý, Hóa, Văn, Anh:

- Số tiết: 02 tiết/tuần/môn/khối

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi, Olympic, năng khiếu thể thao, QPAN cấp Thành phố

(Kế hoạch Bồi dưỡng học sinh giỏi, Olympic, học sinh có năng khiếu đính kèm)

- Mục tiêu: Nhằm phát hiện, tuyển chọn và bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu, tố chất nổi trội về các lĩnh vực tri thức, kỹ năng, qua đó phát huy tối đa tiềm năng, khuyến khích tinh thần tự học, sáng tạo và khát vọng vươn lên của học sinh.

- Bồi dưỡng học sinh giỏi Khối 12: tổ chức bồi dưỡng các môn Ngữ văn; Toán; Tiếng Anh; Vật lí; Hóa học; Sinh học; Lịch sử; Địa lí; Giáo dục kinh tế pháp luật; Tin học (lập trình trên máy tính); Giải toán trên máy tính cầm tay môn Toán; Giải toán trên máy tính cầm tay môn Vật lí; Giải toán trên máy tính cầm tay môn Hóa học; Giải toán trên máy tính cầm tay môn Sinh học.

+ Số lớp: 01 lớp

+ số tiết: 02 tiết/môn/khối/tuần

+ Số tuần: 18 tuần (từ 29/9-28/2/26); MTCT 12: 12 tuần (từ 29/9-31/12/2025)

- Bồi dưỡng học sinh thi Olympic thành phố HCM Khối 10,11: tổ chức bồi dưỡng các môn Ngữ văn; Toán; Tiếng Anh; Vật lý; Hóa học; Sinh học; Lịch sử; Địa lý; Giáo dục kinh tế pháp luật; Tin học (lập trình trên máy tính);

+ Số lớp: 01 lớp

+ số tiết: 02 tiết/môn/khối/tuần

+ Số tuần: 22 tuần (từ 29/9-31/3/26)

- Bồi dưỡng học sinh thi QP&AN, năng khiếu thể thao cấp TP:

+ Bồi dưỡng tối đa 04 nhóm nội dung (căn cứ vào các nội dung có tổ chức thi cấp TP, phân công và ghép nhóm phù hợp)

+ số tiết: 02 tiết/tuần

+ Số tuần: 04 tuần

Lưu ý: Trường hợp khi có kế hoạch chính thức của SGD và có thêm môn học khác như công nghệ,...thì sẽ tiếp tục tổ chức bồi dưỡng theo tình hình thực tiễn với số tiết theo thực tiễn tổ chức bồi dưỡng.

2.3. Ôn tập cho học sinh cuối cấp

(đính kèm KH tổ chức ôn tập cho HS cuối cấp)

- Mục tiêu: Nhằm trang bị cho học sinh hệ thống kiến thức, kỹ năng cơ bản, toàn diện, vững chắc theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông, đồng thời rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng làm bài, tâm lý vững vàng khi tham gia kỳ thi. Hoạt động này hướng tới mục tiêu nâng cao tỷ lệ tốt nghiệp của nhà trường, bảo đảm công bằng, khách quan, chất lượng và hiệu quả, đồng thời tạo tiền đề thuận lợi cho học sinh lựa chọn ngành nghề, bậc học phù hợp sau khi tốt nghiệp.

- Nhà trường khảo sát nhu cầu định hướng thi TNPT của học sinh, thực hiện cho học sinh đăng kí 02 môn tự chọn (dự kiến, bên cạnh 2 môn bắt buộc là Toán và Ngữ văn), tổ chức xếp lớp theo nguyện vọng, xếp tiết ôn tập từ HK1 (theo tình hình thực tiễn) với cách bố trí tiết ôn Văn, Toán theo TKB, tiết ôn môn lựa chọn theo TKB lớp chạy.

Tổ chức thành 03 giai đoạn:

+ Giai đoạn 1 từ HK1 (06 tiết/tuần): Tổ chức 12 tuần (01/10-21/12/25):

Văn (2), Toán (2), 2 môn lựa chọn (tự nguyện) mỗi môn 01 tiết/tuần.

+ Giai đoạn 2 từ HK2 (06 tiết/tuần): Tổ chức 15 tuần (từ 19/1/26-16/5/26)

Văn (2), Toán (2), 2 môn lựa chọn (tự chọn) mỗi môn 01 tiết/tuần.

+ Giai đoạn 3 sau bế giảng (08 tiết/tuần): Tổ chức 02 tuần (25/5-6/6/26): 04 môn học sinh đăng ký thi TNPT chính thức, mỗi môn 02 tiết/môn/tuần.

2.4. Tổ chức các Câu lạc bộ trực thuộc

(Đính kèm thông báo dự kiến tổ chức các CLB)

Mục tiêu chung của CLB là tạo ra một môi trường năng động, sáng tạo và thân thiện để học sinh phát triển toàn diện. CLB sẽ giúp các em khám phá, bồi dưỡng năng khiếu và rèn luyện các kỹ năng mềm cần thiết, từ đó trở nên tự tin và có định hướng rõ ràng hơn trong tương lai.

Mỗi CLB phải từ 40 HS tham gia trở lên và nhà trường chỉ tổ chức thành lập CLB và hoạt động chính thức từ khi có QĐ thành lập CLB và thực hiện lịch hoạt động theo lịch chung của trường.

Các CLB phải đầy đủ hồ sơ (theo mẫu):

- Kế hoạch hoạt động CLB (kèm chi tiết nội dung hoạt động từng tuần)
- Đơn xin thành lập CLB do học sinh làm chủ nhiệm (theo mẫu)
- Danh sách thành viên tham gia CLB
- Quy định hoạt động của CLB

Sau khi có đủ hồ sơ, Hiệu trưởng căn cứ mục tiêu, số lượng,...ra Quyết định thành lập CLB (kèm phân công giáo viên phụ trách, hướng dẫn CLB).

Số tiết hoạt động trực tiếp tại trường: 01 tiết/tuần.

Số tiết thực tiễn hướng dẫn trực tiếp CLB: 08 tiết/HK1, 10 tiết/ HK2

Để đảm bảo nguyên tắc quản lý, hoạt động, các CLB cần tuân thủ: Tổ chuyên môn, GV phụ trách CLB (admin nhóm, quản trị trang) chịu trách nhiệm hoàn toàn về nội, hoạt động,...của nhóm zalo, facebook CLB trước Hiệu trưởng. Thực hiện báo cáo tình hình và đột xuất khi được yêu cầu của BLĐ trường trong quá trình hoạt động. Nhóm zalo, facebook CLB: được hiểu là nhóm, trang thông tin hoạt động chính thức của CLB do nhà trường và Tổ chuyên môn bảo hộ.

- Nhóm zalo, facebook CLB phải đảm bảo thành viên gồm: có ít nhất 03 giáo viên của tổ tham gia nhóm (gồm TTCM hoặc TPCM và giáo viên bộ môn của tổ), học sinh của trường THPT Thanh Đa (hoặc CBQL, GV, NV hiện tại của trường THPT Thanh Đa).

- CLB chỉ được thành lập khi Số lượng thành viên từ 40 trở lên và được cập nhật thêm theo định kì hàng tháng. Nhà trường chỉ công nhận học sinh là thành viên CLB của trường nếu có thực hiện đăng kí với trường và có tên trong danh sách chính thức định kỳ và có thực tế sinh hoạt theo lịch sinh hoạt CLB đầy đủ.

- GV phụ trách các CLB cung cấp các hình ảnh, video,...minh chứng sản phẩm, hoạt động nổi trội của CLB để nhà trường làm tư liệu đăng tải trên trang web trường và facebook Đoàn trường THPT Thanh Đa, tư liệu phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục nhà trường, báo cáo hoạt động của học sinh cho CMHS trong các kì họp (định kì 4 tuần/lần).

- Dự kiến trong tháng 10, Các CLB sẽ có buổi ra mắt học sinh toàn trường trong buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc thời gian do trường tổ chức phù hợp.

2.5. Hoạt động hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học

(Định kèm KH tổ chức cuộc thi NCKH cấp trường trong HS)

- Khuyến khích học sinh NCKH; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn.

- Góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học; đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; thúc đẩy giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Thực hiện giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong giáo dục trung học theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Khuyến khích các tổ chức và cá nhân quan tâm, hỗ trợ hoạt động nghiên cứu KHKT của học sinh;

- Tạo cơ hội để học sinh giới thiệu kết quả nghiên cứu KHKT của mình; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hoá, giáo dục giữa các học sinh và thầy cô giáo trong và ngoài nhà trường, hội nhập quốc tế.

- Thông qua trình bày các giải pháp của hoạt động nghiên cứu KHKT, học sinh đề xuất các hướng nghiên cứu cải tiến phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

- Thông qua cuộc thi KHKT cấp trường, nhà trường tuyển chọn các đề tài đề cử tham dự cuộc thi KHKT cấp Thành phố.

- Số tiết HD HS: 02 tiết/tuần (cả đợt ≤ 06 tuần, từ 22/9-30/10)

- Hồ sơ hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học theo mẫu: HS có đơn đề nghị được nghiên cứu khoa học (có thể đã có GV hướng dẫn hoặc chưa có), Bản cam kết, Kế hoạch hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học, quyết định phân công giáo viên hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, hồ sơ khác liên quan. Tổ chuyên môn có trách nhiệm phân công, hỗ trợ cùng Giáo viên để hướng dẫn học sinh đảm bảo các tiêu chí chuyên môn, quy định của cuộc thi nghiên cứu khoa học.

2.6. Các hoạt động chuyên môn khác quy đổi ra tiết dạy

(Phụ lục hoạt động buổi 2 và quy đổi tiết đính kèm)

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

3.1. Hoạt động giáo dục theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (theo Quyết định số 762/QĐ-UBND)

- Mục tiêu: Nâng cao chất lượng dạy học Tin học, trang bị kỹ năng sử dụng máy vi tính theo định hướng chuẩn quốc tế, đáp ứng nguyện vọng nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học, ... đáp ứng yêu cầu dạy học Tin học phù hợp đối tượng học sinh nhà trường. Trang bị kiến thức, kỹ năng số và năng lực ứng dụng AI trong học tập, nghiên cứu khoa học và định hướng nghề nghiệp; Phấn đấu tối thiểu 70% học sinh được đánh giá đạt yêu cầu khung năng lực số theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Học sinh được rèn luyện các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập, nghiên cứu và đời sống; nâng cao khả năng tiếp cận, khai thác, sáng tạo trong môi trường số; đồng thời được chuẩn bị hành trang vững chắc để tham gia thị trường lao động trong kỷ nguyên mới.

- Nhà trường tổ chức dạy Tin học chuẩn quốc tế (Tin học MOS) cho học sinh khối lớp 10, lớp 11 đăng ký tự nguyện.

- Đối tượng là học sinh khối 10, 11

- + Khối 10 có 07 lớp với tổng số 298 học sinh

- + Khối 11 có 07 lớp với tổng số 310 học sinh.
(số học sinh có thể thay đổi theo tình hình thực tiễn).
 - Thời lượng: 2 tiết/tuần. Tổng số tiết 60 tiết/năm
 - Thời gian: Theo khung thời gian năm học (dự kiến HK1: 16 tuần, HK2: 16 tuần thực học).
 - Giao nhiệm vụ cho tổ Tin học tham mưu kế hoạch, điều kiện phòng máy tính và cơ sở vật chất, phân công giáo viên giảng dạy (theo kế hoạch *hoạch dạy học Tin học văn phòng chuẩn quốc tế (tin học MOS) năm học 2025-2026*) và phối hợp tổ chức ôn tập với trung tâm Tin học được cấp phép, đủ điều kiện hoạt động; đăng ký cho học sinh thi chứng chỉ tin học quốc tế hàng năm.
 - Thu theo thỏa thuận với người học.
- (Đính kèm Kế hoạch dạy học Tin học văn phòng chuẩn quốc tế (tin học MOS) năm học 2025-2026)

3.2. Tổ chức dạy học Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài

- Mục đích:
 - + Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo quyết định số 2080/QĐ-TTG ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 – 2025 (Ban hành kèm theo Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố. - Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học bộ môn Tiếng Anh trong nhà trường, chú trọng đổi mới hình thức dạy – học kiểm tra, đánh giá, tạo điều kiện phát triển năng lực tư duy, sáng tạo, kỹ năng thực hành, khả năng giao tiếp tiếng Anh của giáo viên và học sinh.
 - + Nâng cao năng lực tiếng Anh cho học sinh, đặc biệt là kỹ năng Nghe và Nói; giúp học sinh tự tin, mạnh dạn sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp, tham gia vào các hoạt động giao lưu, học tập, trải nghiệm, hội nhập quốc tế.
 - + Giúp giáo viên nhà trường giao lưu, trao đổi, học hỏi giáo viên nước ngoài để nâng cao năng lực chuyên môn và phương pháp sư phạm.
- Nội dung: nâng cao 04 kỹ năng Nghe-nói- đọc- viết, chú trọng kỹ năng nghe và nói. Giáo trình:

Tên lớp	Tên giáo trình	Nhà xuất bản
Khối 10	MINDSET FOR IELTS (Foundation)	Cambridge university press
Khối 11	MINDSET FOR IELTS (1)	Cambridge university press

- Đối tượng là học sinh khối 10, 11
- + Khối 10 có 06 lớp với tổng số 298 học sinh.
- + Khối 11 có 06 lớp với tổng số 289 học sinh.
(số học sinh có thể thay đổi theo tình hình thực tiễn).
- Thời lượng: 2 tiết/tuần. (dự kiến 32 tuần/năm)
- Hình thức tổ chức: Hợp tác tổ chức với Trung tâm Anh ngữ GEMS.
- Phân công thực hiện: giao tổ tiếng Anh tham mưu, đề xuất chọn chương trình, sách giáo khoa; phân công GV trợ giảng.

- Thu theo thỏa thuận với người học.

(Đính kèm Kế hoạch dạy học tiếng Anh với người nước ngoài năm học 2025-2026)

3.3. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

- Mục đích: Thực hiện đề án “Đưa Trí tuệ nhân tạo vào trường học”; Phát triển năng lực số và sáng tạo STEM/STEAM: Tạo điều kiện để học sinh tiếp cận, trải nghiệm các hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học; khuyến khích tinh thần sáng tạo, khả năng hợp tác, giao tiếp, ứng dụng công nghệ số vào học tập và đời sống thực tiễn. Hình thành phẩm chất, kỹ năng: Bồi dưỡng năng lực tự học, khả năng thích ứng, tinh thần khởi nghiệp, ý thức trách nhiệm công dân, kỹ năng hợp tác, giao tiếp và hội nhập quốc tế.

- Nội dung *(Đính kèm Kế hoạch giáo dục STEM năm học 2025-2026)*

- Đối tượng là học sinh khối 10, 11

+ Khối 10 có 04 lớp với tổng số 202 học sinh.

+ Khối 11 có 03 lớp với tổng số 148 học sinh.

(số học sinh có thể thay đổi theo tình hình thực tiễn).

- Thời lượng: 2 tiết/tuần. (dự kiến số tuần theo thực tiễn tổ chức)

- Hình thức tổ chức: Hợp tác tổ chức với KDI.

- Phân công thực hiện: Giao nhiệm vụ cho các tổ Toán, Vật lý – Công nghệ, Hóa học, Sinh học, Tin học tham mưu, đề xuất nhu cầu, mục đích và sự cần thiết trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, điều kiện thiết bị và cơ sở vật chất, đề xuất (nếu có) về việc phân công giáo viên giảng dạy và phối hợp tổ chức dạy học với đơn vị có đủ pháp lý, được cấp phép, đủ điều kiện tổ chức dạy học STEM và sử dụng phòng học STEM đạt hiệu quả theo quy định

- Thu theo thỏa thuận với người học.

3.4. Tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu (có thu phí)

- Câu lạc bộ AI-trí tuệ nhân tạo: dự kiến 01 tiết/tuần. Số lượng tổ chức từ 40 học sinh trở lên.

- Câu lạc bộ Mỹ thuật: dự kiến 01 tiết/tuần, số lượng dự kiến

- Câu lạc bộ Dronesoccer: dự kiến 01 tiết/tuần. dự kiến sẽ tổ chức CLB nếu số lượng duy trì từ 25 học sinh đăng ký và học phí dự kiến 180 000đ/tháng (không bao gồm kinh phí mua thiết bị để sinh hoạt, học tập).

Học phí dự kiến và kế hoạch hoạt động theo thỏa thuận với đối tác có đầy đủ pháp lý, được phép thực hiện hoạt động giáo dục trong trường học và theo các quy định hiện hành.

Các hoạt động câu lạc bộ thu phí và STEM dự kiến sẽ tổ chức vào thứ 7 hàng tuần. Hoạt động buổi 2 (xã hội hóa) được bố trí thực hiện đảm bảo không ảnh hưởng đến chương trình chính khóa, đúng quy định. Học sinh căn cứ thời khóa biểu cụ thể các chương trình có thu phí để đăng ký đảm bảo tham gia được.

IV. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

(Đính kèm Kế hoạch thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử năm học 2025-2026)

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030” của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố

Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp. Tổ chức hội thi tuyên truyền “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tuyên dương các tấm gương “người tốt việc tốt” hàng tuần và tại bảng tuyên dương của trường. Tổ chức các hoạt động thể thao, văn nghệ, sinh hoạt, phát thanh học đường gắn với học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, lối sống trong nhà trường. Nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường THPT Thanh Đa trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh trong trường. Thực hiện mỗi thầy cô giáo là một tấm gương cho học sinh noi theo; đưa việc thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường là một tiêu chí đánh giá hàng quý và cuối năm học. Phát huy vai trò nêu gương của thầy cô giáo và nhân viên nhà trường, tăng cường công tác quản lý học sinh, ghi nhận và có biện pháp xử lý giáo dục phù hợp. Giáo viên chủ nhiệm tăng cường công tác tuyên truyền, nhắc nhở học sinh sử dụng ngôn ngữ tích cực, văn minh trong giao tiếp.

Tổ chức các buổi lễ và các hoạt động nhân các ngày kỉ niệm lớn của đất nước như ngày Quốc Khánh, ngày Nhà giáo Việt Nam, mừng Đảng mừng Xuân, ngày thành lập Đảng, thành lập Đoàn TNCS, Giỗ tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam, ...nhằm giáo dục tinh thần yêu nước, giáo dục lý tưởng cách mạng cho toàn thể học sinh. Tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong trường, các hoạt động văn hóa được gắn với các sự kiện, ngày lễ trọng đại của đất nước, sự kiện lịch sử, truyền thống của nhà trường, của địa phương và ngành GDĐT như: hội thi văn nghệ chào mừng kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam, cuộc thi “Duyên dáng áo dài” chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam, hội thi Flashmob “Bước nhảy tự hào” chào mừng ngày thành lập Đảng,...

Tổ chức các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống cho học sinh với các nội dung thiết thực như phòng cháy chữa cháy, phòng chống ma túy và thuốc lá điện tử, kỹ năng quản lý cảm xúc, kỹ năng giao tiếp ứng xử trong trường học, kỹ năng sử dụng AI, kỹ năng số, kỹ năng quản lý tài chính cá nhân, kỹ năng chăm sóc sức khỏe sinh sản,...*(Đính kèm Kế hoạch tổ chức các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống cho học sinh năm học 2025-2026)*

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

(Đính kèm Kế hoạch thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật năm 2025 và năm 2026)

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật năm 2025 và xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật năm 2026 với các nội dung, hoạt động, phân công cụ thể được thực hiện xuyên suốt trong năm học qua nhiều hình thức như thông tin qua website, thực hiện đăng tải các file văn bản pháp luật trên website của nhà trường thường xuyên; thông tin qua tủ sách pháp luật tại thư viện; thông tin qua bảng tin tại phòng hội đồng; trình chiếu các clip tuyên truyền tại màn hình led sân trường;...

Tổ chức các buổi phổ biến, tuyên truyền pháp luật trực tiếp cho giáo viên, nhân viên qua các cuộc họp hội đồng sư phạm, họp tổ chuyên môn. Tập trung triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới, các nghị định, thông tư được ban hành trên các lĩnh vực của ngành Giáo dục và Đào tạo được ban hành hoặc có hiệu trong năm 2025-2026; các luật, nghị quyết đã được thông qua tại các kỳ họp của Quốc hội khóa XV...

Tổ chức các buổi chuyên đề giáo dục pháp luật cho học sinh qua các giờ sinh hoạt tập thể dưới sân trường với các nội dung trọng tâm: kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Luật nghĩa vụ quân sự, Luật thanh niên,...các quy định về phòng, chống ma túy, thuốc lá điện tử...

Tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhân “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 9/11”.

Nhóm môn Giáo dục kinh tế pháp luật và Đoàn TNCS phối hợp tổ chức hội thi “An toàn giao thông – Vì nụ cười ngày mai” cấp trường với hình thức thực hiện poster tuyên truyền về an toàn giao thông trong toàn thể học sinh.

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường

(Đính kèm Kế hoạch thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh năm học 2025- 2026)

Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh năm học 2025- 2026 đến toàn thể CBQL-GV-NV-HS với các nội dung thực hiện trọng tâm xuyên suốt trong năm học bao gồm: tâm lý lứa tuổi, giới tính, hôn nhân, gia đình, sức khỏe sinh sản, vị thành niên phù hợp với lứa tuổi; giáo dục kỹ năng, biện pháp ứng xử văn hóa, phòng, chống bạo lực, xâm hại và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; tăng cường khả năng ứng phó, giải quyết vấn đề phát sinh trong môi quan hệ gia đình, thầy cô, bạn bè và các mối quan hệ xã hội khác; kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả và định hướng nghề nghiệp; tham vấn tâm lý đối với học sinh gặp khó khăn cần hỗ trợ, can thiệp, giải quyết kịp thời; giới thiệu hỗ trợ đưa học sinh đến các cơ sở, chuyên gia điều trị tâm lý đối với các trường hợp học sinh bị rối loạn tâm lý nằm ngoài khả năng tư vấn của trường.

Thành lập tổ tư vấn, hỗ trợ học sinh nhằm tư vấn tâm lý và tham vấn tâm lý riêng, trực tiếp (hoặc qua các hình thức trực tuyến) tại phòng tư vấn tâm lý, hộp thư tư vấn tâm lý. Thông tin cho tất cả học sinh về phòng tư vấn tâm lý, lịch hoạt động, các phương thức để được hỗ trợ các vấn đề tâm lý như: trực tiếp tại phòng tư vấn, qua

email, qua hộp thư cố định,...Bố trí phòng tư vấn tâm lý có đủ không gian riêng, thoải mái, đáp ứng cơ bản các yêu cầu trong quá trình thực hiện tư vấn tâm lý cho học sinh.

Cán bộ, giáo viên phụ trách công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, trợ lý thanh niên, Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, giáo viên bộ môn và các lực lượng giáo dục khác trong nhà trường khi triển khai các hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh. Phối hợp với các chuyên gia, trung tâm tư vấn tâm lý chuyên nghiệp, cơ sở y tế, cơ quan tư pháp và bảo vệ pháp luật để tri liệu tâm lý, xử lý kịp thời các trường hợp học sinh cần can thiệp chuyên sâu.

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

(Đính kèm Kế hoạch thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích năm học 2025 – 2026)

Nhà trường xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích năm học 2025 – 2026 với các nội dung cụ thể:

- Công tác bảo đảm an toàn về cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học phục vụ hoạt động giáo dục: thường xuyên kiểm tra, rà soát (thực hiện vào đầu năm học, định kỳ hàng tuần, tháng, học kỳ) chất lượng cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, công trình, thiết bị phục vụ hoạt động thể dục thể thao, vui chơi, giải trí của người học để khắc phục nguy cơ gây tai nạn thương tích hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Công tác an ninh trật tự trường học, công tác phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội: tổ chức ký kết liên tịch với Công an Phường Bình Thạnh theo Quy chế phối hợp số 156/QCPH-GDĐT-CATP ngày 10 tháng 11 năm 2021 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Công an thành phố Hồ Chí Minh về việc bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trong và ngoài nhà trường. Nhà trường chủ động phối hợp tốt với lực lượng Công an Phường Bình Thạnh thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm an ninh trật tự tại đơn vị. Thông qua đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, giám thị và tổ chức Đoàn kịp thời nắm bắt các mâu thuẫn, xung đột trong học sinh để có biện pháp ngăn chặn ngay từ đầu, không để xảy ra tình trạng mất an ninh, trật tự trong trường, khu vực cổng trường, xung quanh khuôn viên trường đặc biệt cổng phụ gần lối vào nhà xe học sinh. Tổ chức thực hiện cam kết giữa cha mẹ học sinh với nhà trường trong việc phối hợp quản lý, giáo dục toàn diện học sinh (phổ biến trong buổi họp CMHS đầu năm học). Thường xuyên trao đổi thông tin hai chiều giữa cơ sở giáo dục và cha mẹ học sinh, hỗ trợ và cung cấp kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ học sinh trong việc đồng hành, giáo dục giúp con tiến bộ.

- Công tác tác phòng, chống tai nạn thương tích: Thực hiện công tác tự kiểm tra và phối hợp cơ quan chuyên môn tại địa phương rà soát, kiểm tra, thống kê toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất trường, lớp, thiết bị phục vụ việc dạy, học; cây xanh, hệ thống điện, hệ thống phòng cháy chữa cháy trong khuôn viên nhà trường; thiết bị phục vụ các hoạt động vui chơi, sinh hoạt của học sinh (phòng học, đồ dùng thí nghiệm,

tường, rào, lan can,... trong khuôn viên nhà trường), kịp thời sửa chữa hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án sửa chữa, thay thế, khắc phục tình trạng cơ sở vật chất, các thiết bị dạy học đã cũ, quá hạn có nguy cơ xảy ra tai nạn, nhằm đảm bảo an toàn đối với học sinh. Tăng cường giáo dục học sinh kỹ năng phòng, tránh các loại tai nạn thương tích trong nhà trường và ngoài cộng đồng qua các buổi sinh hoạt tập thể và hoạt động ngoại khóa.

- Công tác an toàn giao thông: tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức, kỹ năng tham gia giao thông an toàn và pháp luật an toàn về an toàn giao thông cho học sinh trong tháng cao điểm an toàn giao thông cho học sinh đến trường – tháng 9; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới qua các thông báo, ký cam kết của giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, nhà xe; phối hợp với địa phương triển khai các phương án đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trước cổng trường..

- Công tác phòng cháy chữa cháy: tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy, chữa cháy cho giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức diễn tập phương án phòng cháy chữa cháy tại trường; trang bị đầy đủ trang thiết bị phòng cháy chữa cháy theo quy định; rà soát, kiểm tra định kỳ trang thiết bị phòng cháy chữa cháy, nhằm thực hiện sửa chữa, thay mới kịp thời.

- Công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn: tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng cứu hộ cứu nạn cho giáo viên, nhân viên và học sinh; xây dựng phương án dự phòng phòng chống thiên tai, cứu nạn cứu hộ; thường xuyên kiểm tra hệ thống cây xanh, máng xối, cống thoát nước...kịp thời khắc phục những nguy cơ gây nguy hiểm, đặc biệt là thời điểm trước khi mùa mưa bão xảy ra.

- Phòng, chống tai nạn đuối nước: thực hiện thống kê số lượng học sinh biết bơi, tuyên truyền, giáo dục các phương pháp phòng, chống đuối nước và mặc áo phao khi học sinh tham gia các phương tiện giao thông đường thủy thông qua các buổi sinh hoạt tập thể và truyền thông.

- Công tác đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm: thành lập tổ tự kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với căn tin, đơn vị cung cấp suất ăn bán trú.

- Công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.

5. Công tác y tế học đường

(Đính kèm Kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học năm học 2025-2026; Kế hoạch phòng chống dịch bệnh năm học 2025-2026)

Nhà trường xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh năm học 2025-2026 tập trung các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Thực hiện công tác kiểm tra sức khỏe ban đầu học sinh (dự kiến phối hợp với Trung tâm y tế dự phòng phường Bình Thạnh thực hiện trong tháng 11/2025), thực

hiện báo cáo tình trạng sức khỏe học sinh vào cơ sở dữ liệu ngành. Lập và ghi chép vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh và thông báo đến cha mẹ học sinh trong năm học.

- Thực hiện công tác sơ cấp cứu ban đầu tại trường nhanh chóng, kịp thời, đúng quy trình, quy định.

- Tổ chức truyền thông, giáo dục sức khỏe cho giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về các biện pháp phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm, phòng chống ngộ độc thực phẩm, dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể lực, phòng chống tác hại của thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia, phòng chống bệnh, tật học đường; chăm sóc răng miệng, phòng chống các bệnh về mắt, phòng chống tai nạn thương tích...qua bảng tin truyền thông chăm sóc sức khỏe tại sân trường, qua các group zalo, website, bảng thông tin tại lớp học, tuyên truyền trực tiếp tại sân trường.

- Đảm bảo cung cấp nước sạch (nước uống đóng chai và nước sinh hoạt), triển khai các kế hoạch vệ sinh lớp học hằng ngày, xây dựng môi trường vệ sinh, sạch sẽ, ngăn nắp, đặc biệt là tại các khu nhà vệ sinh học sinh.

- Thực hiện bảo hiểm y tế học sinh theo Hướng dẫn số 1332/HDLS/BHXXH-GDDT ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Bảo hiểm xã hội Thành phố.

- Nhân viên y tế kiểm tra ghi nhận vào nhật ký y tế nhà trường cụ thể những trường hợp có dấu hiệu bệnh, thông báo đến cha mẹ học sinh, đồng thời thông báo ngay cho trung tâm Y tế dự phòng để triển khai kịp thời các biện pháp kiểm soát bệnh trong nhà trường.

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

(Đính kèm Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hoạt động thể thao trường học năm học 2025-2026 và Kế hoạch tham gia, tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật năm học 2025-2026)

Tổ chức Hội khỏe Phù Đồng cấp trường với các hoạt động thể thao gắn liền với nội dung môn học Giáo dục thể chất vào tháng 10 – tháng 11; tổ chức các câu lạc bộ thể thao và khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia tập luyện, phát triển thể chất. Tổ chức tập luyện thể dục giữa giờ phù hợp với lứa tuổi học sinh; tổ chuyên môn, giáo viên phụ trách môn giáo dục thể chất xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện từ tháng 10. Tích cực tham gia các hoạt động thể dục thể thao do các cấp tổ chức. Tham gia các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp dạy học cho đội ngũ giáo viên Giáo dục thể chất do các cấp tổ chức. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sân bãi, trang thiết bị thể dục, thể thao cho học sinh tập luyện và thi đấu. Tổ chức Hội thi kéo co chào mừng ngày thành lập Đoàn và ngày thể thao Việt Nam.

Tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật thường xuyên trong năm học với nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế tại trường và nhu cầu của học sinh như: cuộc thi “Duyên dáng áo dài” chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam, hội thi Văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, cuộc thi Flashmob chào mừng ngày thành lập Đảng, Hội Xuân Bính Ngọ 2026,...và các hoạt động văn nghệ trong các buổi sinh

hoạt tập thể, giờ ra chơi...chú trọng mục tiêu giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống trong các hoạt động văn hóa nghệ thuật tại trường. Giáo viên và học sinh tham gia Hội diễn văn nghệ ngành giáo dục năm 2025-2026, hội thi Chú ve con hè năm 2025.

7. Công tác truyền thông

Tăng cường công tác truyền thông đa dạng về hình thức, nội dung đến CBQL-GV-NV, học sinh, cha mẹ học sinh, và cộng đồng thông qua website của trường, các bảng truyền thông điện tử, bảng truyền thông trực tiếp tại sảnh trường, sân trường, và các lớp học,...Phân công cụ thể giáo viên phụ trách công tác truyền thông trong năm học 2025-2026. Sản phẩm truyền thông đa dạng về hình thức như tin bài, hình ảnh, video clip, poster,...nhằm truyền tải thông tin một cách trực quan, sinh động.

V. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Nhà trường triển khai và hướng dẫn các tổ chuyên môn lập Kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn từ đầu năm học, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình bộ môn, các kế hoạch chuyên môn của tổ phải được Ban giám hiệu phê duyệt. Thống nhất trong hội đồng trường những quy định về công tác quản lý, chế độ, quy định chuyên môn, thực hiện kiểm tra, đánh giá trong năm học. Phổ biến các văn bản chuyên môn, các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Sở Giáo dục về chuyên môn.

Phát huy tính tích cực, chủ động của tổ trưởng chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng, thực hiện các kế hoạch của Tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của nhà trường nhưng phải đảm bảo chương trình, thời lượng, yêu cầu cần đạt bộ môn theo quy định của chương trình. Các Kế hoạch và kế hoạch điều chỉnh đều phải được phê duyệt trước khi thực hiện.

Xây dựng, rà soát, bổ sung, điều chỉnh Quy chế chuyên môn, lấy ý kiến các Tổ chuyên môn và thống nhất thực hiện trong toàn trường. Thường xuyên theo dõi, nhắc nhở các Tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức thực hiện các chủ đề dạy học, tăng cường chuyển đổi số, sử dụng học liệu số đã xây dựng, thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục STEM, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học,..., thực hiện đúng quy chế chuyên môn trong dạy học.

Xây dựng các Quy chế dạy học trực tuyến, Quy chế kiểm tra đánh giá, Quy chế sử dụng và quản lý sổ điểm điện tử, Kế hoạch sử dụng Sổ điểm điện tử hàng năm, Kế hoạch kiểm tra nội bộ về chuyên môn, các hoạt động trong nhà trường.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong triển khai công tác, quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường bằng những phần mềm nội bộ chính thống, theo yêu cầu và các hướng dẫn khác của Sở giáo dục quy định.

2. Công tác cải cách hành chính

Hoạt động cải cách hành chính được triển khai đồng bộ trên các lĩnh vực: đơn giản hóa thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật. Nhà trường chú trọng hiện đại hóa hệ thống quản lý, đẩy

manh sử dụng văn bản điện tử, hồ sơ điện tử, sổ điểm và học bạ điện tử; đồng thời thực hiện tốt chế độ công khai, minh bạch trong công tác tài chính, nhân sự và các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo thực hiện tốt Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác Văn thư, lưu trữ và Thông tư 06/2025/TT-BNV ngày 15/5/2025 của Bộ nội vụ quy định chi tiết một số điều của luật lưu trữ có hiệu lực từ 01/7/2025.

Tăng cường công tác cải cách hành chính, số hóa để thuận tiện trong mọi giao dịch của người dân và thực hiện theo Kế hoạch của SGD.

Thực hiện tốt hệ thống văn phòng điện tử nội bộ và hệ thống văn phòng điện tử liên thông với Sở giáo dục theo quy định.

Thực hiện lưu trữ đầy đủ theo quy định, mỗi cá nhân, bộ phận được phân công phụ trách phải xây dựng danh mục lưu trữ và lưu trữ hàng năm, trước 31/7/2026 phải nộp văn, hồ sơ lưu trữ.

3. Đổi mới hoạt động quản lí

Nhà trường đặc biệt quan tâm công tác xây dựng, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng được triển khai thường xuyên, bảo đảm tính kế thừa, ổn định và phát triển; chú trọng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, đồng thời bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Nhà trường khuyến khích đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực tham gia học tập, nghiên cứu khoa học, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao trình độ ngoại ngữ và năng lực hội nhập quốc tế. Công tác đánh giá, xếp loại được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, gắn với thi đua - khen thưởng và trách nhiệm thực thi nhiệm vụ. Thông qua đó, xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ, vững vàng về phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của nhà trường trong giai đoạn mới.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng được triển khai thường xuyên, bảo đảm tính kế thừa, ổn định và phát triển; chú trọng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, đồng thời bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Nhà trường khuyến khích đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực tham gia học tập, nghiên cứu khoa học, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao trình độ ngoại ngữ và năng lực hội nhập quốc tế. Công tác đánh giá, xếp loại được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, gắn với thi đua - khen thưởng và trách nhiệm thực thi nhiệm vụ. Thông qua đó, xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ, vững vàng về phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của nhà trường trong giai đoạn mới.

Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Sở. Tăng cường công tác tự bồi dưỡng tại Tổ bộ môn, tại Nhà Trường thông qua chuyên đề, tập huấn, hội thảo,...Bồi dưỡng theo các khóa do Sở Giáo dục – Đào tạo triển khai.

Căn cứ vào kế hoạch của từng tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn chủ động thực hiện việc kiểm tra nội bộ đối với các thành viên trong tổ (về thực hiện chương trình, hồ sơ chuyên môn, đổi mới PPGD,có quy định số lần kiểm tra, hình thức kiểm tra, ...).

Lãnh đạo trường có kế hoạch và tổ chức kiểm tra hoạt động giáo dục của nhà trường theo Kế hoạch kiểm tra nội bộ được ban hành từ đầu năm.

(Đính kèm Quyết định danh mục kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026)

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

Công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài được tiến hành nghiêm túc, khách quan, khoa học, gắn với việc xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, từng bước đáp ứng các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia và trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

Nhà trường chú trọng phát triển cơ sở vật chất, đội ngũ, chương trình và phương pháp giáo dục hiện đại, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, mở rộng các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa và giáo dục song ngữ nhằm từng bước hội nhập với hệ thống giáo dục tiên tiến. Đồng thời, nhà trường đẩy mạnh các hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế với các trường học, tổ chức giáo dục, dự án quốc tế, tạo cơ hội cho cán bộ, giáo viên và học sinh được học tập, trao đổi, nâng cao năng lực ngoại ngữ, kỹ năng hội nhập, tiếp cận các chuẩn mực giáo dục hiện đại.

Hoàn thành tự đánh giá nhà trường và đăng kí đánh giá ngoài năm 2025-2026 theo chu kỳ đúng quy định, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng để khắc phục điểm yếu của các tiêu chí qua công tác tự đánh giá năm 2024-2025, hoàn thành báo cáo tự đánh giá năm 2025-2026.

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

Nhà trường quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo về quy chế chuyên môn đối với cán bộ quản lý và giáo viên. Cán bộ quản lý chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, giám sát và kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn trong toàn trường; bảo đảm công tác xây dựng kế hoạch giáo dục, phân công giảng dạy, dự giờ, kiểm tra hồ sơ chuyên môn, đánh giá xếp loại giáo viên được tiến hành đúng quy định, công khai, minh bạch. Giáo viên có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chương trình và kế hoạch dạy học; chuẩn bị bài giảng, hồ sơ chuyên môn; thực hiện giờ giấc lên lớp, quy định về kiểm tra, đánh giá học sinh và các nhiệm vụ khác theo quy định. Nhà trường gắn việc thực hiện quy chế chuyên môn với công tác thi đua - khen thưởng, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và chất lượng giảng dạy, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học.

(Đính kèm Quy chế chuyên môn)

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

- Các hoạt động xây dựng văn hóa trong nhà trường được triển khai đồng bộ, gắn với việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, đoàn kết và tôn trọng lẫn nhau giữa cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nhà trường đẩy mạnh giáo dục văn hóa ứng xử, xây dựng quy tắc ứng xử văn minh, lịch sự, kiên quyết phòng chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật. Đồng thời, chú trọng xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn, thân thiện, giàu bản sắc văn hóa, gắn với phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và “Trường học hạnh phúc”

- Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật, bồi dưỡng chính trị, tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ. Chăm lo về vật chất, tinh thần cho CBQL-GV-NV; tổ chức tham quan, du lịch về nguồn nhằm gắn kết tình cảm, đoàn kết nội bộ. Hoàn thiện quy tắc ứng xử tại đơn vị, tăng cường giám sát thực thi nội quy, quy định đảm bảo kỷ luật, kỷ cương. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội chi bộ lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2025-2030 và Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

Nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm bảo đảm kỷ cương, nề nếp, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý trong mọi hoạt động giáo dục. Hoạt động kiểm tra, giám sát được triển khai theo kế hoạch cụ thể, khoa học, khách quan, đúng quy định, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như: việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục; công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn; việc chấp hành quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên; quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất; thực hiện các phong trào thi đua và nhiệm vụ trọng tâm năm học. Nhà trường tổ chức kiểm tra định kỳ, kiểm tra chuyên đề và kiểm tra đột xuất; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót, xử lý vi phạm, đồng thời biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến. Công tác giám sát được gắn với hoạt động tư vấn, hỗ trợ, giúp đỡ cán bộ, giáo viên, nhân viên khắc phục khó khăn, nâng cao ý thức trách nhiệm và năng lực thực thi nhiệm vụ, góp phần hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục toàn diện của nhà trường.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo đúng quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm kịp thời, chính xác, đầy đủ và khách quan. Các bộ phận, tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu, báo cáo định kỳ và đột xuất đúng thời hạn, đúng biểu mẫu, phản ánh trung thực tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Ban lãnh đạo chịu trách nhiệm tổng hợp, rà soát, thẩm định và ký duyệt báo cáo trước khi gửi cấp trên; đồng thời công khai, thông tin kịp thời các kết quả, chỉ đạo điều hành đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh để thống nhất thực hiện. Nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác

và lưu trữ dữ liệu, triển khai báo cáo điện tử nhằm nâng cao hiệu quả, giảm thủ tục hành chính, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, thuận lợi.

Các bộ phận chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ, đúng và kịp thời chế độ thông tin báo cáo thuộc lĩnh vực mình phụ trách theo quy định.

Các Phó hiệu trưởng có trách nhiệm báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo các nội dung liên quan đến công tác được phân công.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm toàn diện các hoạt động trong nhà trường. Phụ trách các công việc cụ thể theo quyết định phân công trong ban lãnh đạo.

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường; tổ chức, phân công, điều hành và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục, bảo đảm tính thống nhất, khoa học, hiệu quả.

- Quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; chỉ đạo công tác chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; quản lý tài chính, cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục; bảo đảm an toàn trường học, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện.

- Tổ chức thực hiện công tác dân chủ, công khai, minh bạch trong các hoạt động của nhà trường; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo với cơ quan quản lý cấp trên; chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương để huy động các nguồn lực phục vụ giáo dục.

2. Phó Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công.

- Tham mưu, tổ chức, điều hành và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Cụ thể hóa kế hoạch giáo dục thành các chương trình, hoạt động chuyên môn theo từng tổ, nhóm, khối lớp; trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và các hoạt động giáo dục toàn diện của giáo viên và học sinh.

- Phối hợp quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; tham mưu công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; chỉ đạo các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, công tác giáo dục chính trị, đạo đức, kỹ năng sống; bảo đảm việc triển khai đúng quy định, khoa học, hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch, kịp thời đề xuất với Hiệu trưởng các giải pháp điều chỉnh phù hợp với thực tiễn, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

Các Phó hiệu trưởng được phân công nhiệm vụ, chủ động tổ chức thực hiện đến các tổ, bộ phận và cá nhân. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá, thường xuyên đôn đốc để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch năm học.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

Chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện nội dung các kế hoạch đến thành viên trong tổ và thực hiện nhiệm vụ gắn với bản thân.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn của tổ, giữ vai trò nòng cốt trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục của tổ phù hợp với kế hoạch chung của nhà trường; phân công, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên trong tổ; tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Chịu trách nhiệm tham mưu cho Ban lãnh đạo trong công tác quản lý chuyên môn, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu; phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, hướng nghiệp gắn với đặc thù bộ môn.

- Đánh giá, xếp loại giáo viên trong tổ theo quy định; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch chuyên môn định kỳ và đột xuất, bảo đảm khách quan, trung thực.

4. Giáo viên, nhân viên

- Giáo viên có nhiệm vụ thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục theo phân công; soạn giảng đầy đủ, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; quản lý, giáo dục học sinh trong và ngoài giờ học; tham gia sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Giáo viên chủ nhiệm chịu trách nhiệm quản lý toàn diện lớp học, phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, đoàn thể trong việc giáo dục học sinh, xây dựng tập thể lớp vững mạnh.

- Nhân viên nhà trường thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm phục vụ hiệu quả các hoạt động giáo dục, quản trị, tài chính, cơ sở vật chất, y tế, thư viện, thiết bị và các lĩnh vực hỗ trợ khác.

- Tất cả giáo viên, nhân viên có trách nhiệm chấp hành quy chế chuyên môn, nội quy cơ quan; tích cực tham gia các phong trào, hội thi, hoạt động chính trị - xã hội; giữ gìn đạo đức, văn hóa ứng xử sư phạm, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và nâng cao uy tín của nhà trường.

Các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo quyết định phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng từ đầu năm học (và điều chỉnh nếu có). Thực hiện tốt các công tác phối hợp.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường THPT Thanh Đa. Kế hoạch này được Hội đồng trường thông qua và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GDPT, Sở GDĐT (*để báo cáo*);
- Hội đồng trường;
- Ban lãnh đạo;
- Tổ chuyên môn, văn phòng,(*để thực hiện*);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG**Nguyễn Ngọc Khánh Vân**